

Số: 198/2017/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 306/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/9/2017 giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Phan Văn H, sinh năm 1982**
- **Chị Đỗ Lệ T, sinh năm 1985.**

HKTT: Tổ dân phố Ngang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 36, khoản 1 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 07/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Văn H và chị Đỗ Lệ T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phan Văn H và chị Đỗ Lệ T có 01 con chung là Phan Minh C sinh ngày 22 tháng 4 năm 2011. Anh chị thỏa thuận giao cháu C cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn và tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0007235 ngày 30/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh H, chị T đã nộp đủ lệ phí.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND P.Đại Mỗ, Q.Nam Từ Liêm (để ghi vào sổ hộ tịch: GCNKH số 167 ngày 12/11/2010, quyền số 01);
- Lưu: HS, VP.

Đào Đức Cần